



Tạp chí điện tử
Khoa học và Công nghệ Giao thông
Trang website: <https://jstt.vn/index.php/vn>



Article info

Type of article:

Scientific information

DOI:

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.115-126>

***Corresponding author:**

Email address:

hoanglan@hlu.edu.vn

Received: 11/08/2026

Received in Revised Form:
21/08/2026

Accepted: 08/09/2026

Establishing a scientific journal that meets international standards: Experience of the Journal of Legal Studies and some suggestions

Nguyen Van Quang, Nguyen Hoang Lan*

Hanoi Law University, No. 87 Nguyen Chi Thanh Street, Giang Vo Ward, Hanoi, Vietnam

Abstract: The article evaluates the Journal of Legal Studies' process in improving the journal's quality from its actual activities as a journal in the legal field in Vietnam that is approaching Scopus' standards. The article analyses the Journal of Legal Studies' past activities and compares them with Scopus's selection criteria. The result shows that meeting Scopus standards should not be approached solely as meeting the requirements of a database but as a simultaneous process of self-inspection and quality improvement. On that basis, the article highlights some lessons on selecting and promoting the role of an editorial board, expanding the network of authors and reviewers, standardising publishing activities, and slowly internationalise the Journal.

Keywords: Journal of Legal Studies; Scopus; quality of scientific journals; editorial board; scientific reviews; internationalise.



Tạp chí điện tử
Khoa học và Công nghệ Giao thông
Trang website: <https://jstt.vn/index.php/vn>



Thông tin bài viết

Dạng bài viết:

Thông tin khoa học

DOI:

<https://doi.org/10.58845/jstt.utt.2026.vn.6.6.115-126>

*Tác giả liên hệ:

Địa chỉ Email:

hoanglan@hlu.edu.vn

Ngày nộp bài: 11/08/2026

Ngày nộp bài sửa: 21/08/2026

Ngày chấp nhận: 08/09/2026

Xây dựng tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế: Kinh nghiệm của Tạp chí Luật học và một số gợi mở

Nguyễn Văn Quang, Nguyễn Hoàng Lan*

Trường Đại học Luật Hà Nội, Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Giảng Võ, Hà Nội, Việt Nam

Tóm tắt: Bài viết đánh giá quá trình nâng cao chất lượng của Tạp chí Luật học từ thực tiễn hoạt động của một tạp chí khoa học pháp lý Việt Nam đang từng bước hướng tới các tiêu chuẩn của Scopus. Bài viết phân tích những hoạt động Tạp chí Luật học đã thực hiện trong quá trình xây dựng Tạp chí theo tiêu chuẩn quốc tế và đối chiếu với các yêu cầu liên quan đến lựa chọn tạp chí của cơ sở dữ liệu Scopus. Kết quả nghiên cứu cho thấy, việc hướng tới tiêu chuẩn Scopus không nên được tiếp cận như việc đáp ứng riêng lẻ một cơ sở dữ liệu, mà cần được xem là quá trình tạp chí tự rà soát và nâng cao chất lượng một cách đồng bộ. Trên cơ sở đó, bài viết chỉ ra một số bài học về cách lựa chọn và phát huy vai trò của hội đồng biên tập, mở rộng mạng lưới tác giả và phản biện, chuẩn hoá hoạt động xuất bản và từng bước quốc tế hoá Tạp chí.

Từ khóa: Tạp chí Luật học; Scopus; chất lượng tạp chí khoa học; Hội đồng biên tập; phản biện khoa học; quốc tế hoá.

1. Giới thiệu

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của hoạt động công bố khoa học và yêu cầu ngày càng cao về hội nhập quốc tế, chất lượng của các tạp chí khoa học ngày càng được quan tâm. Việc một tạp chí được lựa chọn và duy trì trong các cơ sở dữ liệu quốc tế uy tín như Web of Science (WoS) và Scopus không chỉ phụ thuộc vào chất lượng của từng bài viết mà còn liên quan đến nhiều yếu tố khác như chính sách biên tập, chất lượng và tính minh bạch của quy trình phản biện, uy tín và tính đa dạng của hội đồng biên tập, đội ngũ tác giả và phản biện, đạo đức xuất bản, tính ổn định của lịch xuất bản, khả năng tiếp cận trực tuyến và mức độ ảnh hưởng của các công bố... Trong bối cảnh đó, nâng cao chất lượng tạp chí khoa học không còn chỉ là yêu cầu đối với từng tạp chí mà trở thành một nội dung quan trọng của

quá trình nâng cao chất lượng hoạt động nghiên cứu và công bố khoa học ở Việt Nam.

Việc nghiên cứu các tiêu chuẩn và kinh nghiệm quốc tế trong đánh giá, lựa chọn tạp chí vào các cơ sở dữ liệu quốc tế có ý nghĩa trong việc làm rõ những yêu cầu cơ bản đối với một tạp chí khoa học có chất lượng, đặc biệt là các yêu cầu về tổ chức và hoạt động phản biện, biên tập, đạo đức xuất bản, quốc tế hoá và khả năng tiếp cận công bố. Đây cũng là cơ sở để các tạp chí khoa học Việt Nam có cách tiếp cận phù hợp, tránh việc đồng nhất nâng cao chất lượng với việc chỉ đáp ứng một số tiêu chí mang tính hình thức để được đưa vào một hệ thống chỉ mục nhất định. Trên thực tế, đối với các tạp chí khoa học Việt Nam, quá trình hướng tới các hệ thống chỉ mục quốc tế còn đặt ra nhiều vấn đề cần giải quyết. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, nhiều tạp chí vẫn gặp khó khăn trong

việc thu hút các tác giả và phản biện quốc tế, bảo đảm tính đa dạng và thực chất của hội đồng biên tập, duy trì quy trình xuất bản ổn định và minh bạch, chuẩn hoá hoạt động xuất bản trực tuyến, nâng cao khả năng được trích dẫn và xây dựng uy tín học thuật. Thực tiễn hoạt động của Tạp chí Luật học cũng cho thấy, quá trình hướng tới mục tiêu gia nhập các hệ thống chỉ mục quốc tế là một quá trình lâu dài, đòi hỏi Tạp chí phải rà soát và từng bước hoàn thiện nhiều mặt của hoạt động xuất bản.

Trên cơ sở đó, bài viết này tập trung phân tích các yêu cầu của hệ thống chỉ mục Scopus, quá trình Tạp chí Luật học từng bước nâng cao chất lượng theo hướng đáp ứng các tiêu chuẩn của Scopus, từ việc xây dựng và phát triển hội đồng biên tập, đội ngũ cộng tác viên, hoàn thiện quy trình phản biện và biên tập, nâng cao chất lượng bài viết đến việc tăng cường đạo đức xuất bản, xuất bản trực tuyến và khả năng tiếp cận của Tạp chí, qua đó chia sẻ một số kinh nghiệm thực tiễn có thể tham khảo đối với các tạp chí khoa học Việt Nam đang có định hướng nâng cao chất lượng và hội nhập quốc tế.

2. Khái quát về các hệ thống trích dẫn và yêu cầu gia nhập hệ thống trích dẫn đối với tạp chí khoa học

Hệ thống trích dẫn là một phương pháp tương đối mới trong việc sắp xếp các tài liệu trong một tuyển tập các tài liệu. Hệ thống trích dẫn dựa trên ý tưởng là một tác giả đề cập đến thông tin đã được ghi nhận từ trước đó xác định được phần lớn các công trình liên quan đến chủ đề của công trình họ đang nghiên cứu. Việc đề cập này được gọi là trích dẫn và hệ thống trích dẫn là một danh sách tất cả những tài liệu được dẫn trong một tuyển tập [1].

Nhu cầu sắp xếp tài liệu khoa học theo hệ thống trở nên cấp thiết sau Chiến tranh Thế giới thứ hai. Sau Chiến tranh, Chính phủ Mỹ tập trung đầu tư cho nghiên cứu khoa học, khiến cho số lượng các tài liệu được công bố trên các tạp chí khoa học bùng nổ. Điều này dẫn đến việc quy trình hệ thống tài liệu theo chủ thể nghiên cứu thủ công

không còn phù hợp do tốn thời gian, công sức và nguồn lực. Sau nhiều năm nghiên cứu, Eugene Garfield và Institute for Scientific Information đã xuất bản Science Citation Index (SCI) lần đầu vào năm 1963, gồm các tài liệu được công bố vào năm 1961. Bản SCI đầu tiên gồm 5 tập, tập hợp 613 tạp chí khoa học với 1,4 triệu trích dẫn [2], [3].

Hiện tại, ngoài SCI, trên thế giới có nhiều hệ thống trích dẫn khác. Trong số đó có thể kể đến Web of Science - hệ thống được quản lý bởi Clarivate Analytics, hậu duệ của Institute for Scientific Information với các bộ lưu trữ tạp chí khoa học. Các bộ lưu trữ này gồm Science Citation Index Expanded (Hệ thống trích dẫn khoa học mở rộng), Social Sciences Citation Index (Hệ thống trích dẫn khoa học xã hội), Arts & Humanities Citation Index (Hệ thống trích dẫn lĩnh vực nghệ thuật và nhân văn), Emerging Sources Citation Index (Hệ thống trích dẫn các nguồn mới nổi). Web of Science hệ thống hoá hơn 34.000 tạp chí khoa học ở 254 lĩnh vực với 3,3 tỷ đường dẫn trích dẫn [4]. Một hệ thống trích dẫn lớn nữa là Scopus - hệ thống trích dẫn được ra mắt vào năm 2004 dưới sự quản lý, điều hành của Elsevier – công ty toàn cầu về phân tích thông tin và là bộ phận của Tập đoàn RELX có trụ sở ở London, New York và Amsterdam [5]. Scopus là cơ sở dữ liệu lớn nhất về tóm tắt và trích dẫn của các loại tài liệu có phản biện, bao gồm tạp chí khoa học, sách và kỷ yếu hội thảo trong các lĩnh vực khoa học, công nghệ, y học, khoa học xã hội, nghệ thuật và nhân văn [6]. Theo thống kê của Elsevier, hiện có gần 30 nghìn đầu tạp chí khoa học được đưa vào danh mục tạp chí khoa học Scopus [7]. Ngoài hai hệ thống chỉ mục và cơ sở dữ liệu trích dẫn quốc tế có phạm vi bao quát lớn là Web of Science và Scopus, hiện nay còn có nhiều hệ thống chỉ mục, cơ sở dữ liệu và hệ thống trích dẫn khác ở cấp khu vực, quốc gia, cũng như do các tổ chức và nhà cung cấp dữ liệu học thuật quốc tế xây dựng. Có thể kể đến ASEAN Citation Index (ACI) của khu vực Đông Nam Á (từ ngày 01/01/2025 ACI dừng hoạt động lập chỉ mục, tiếp nhận dữ liệu và các hoạt động liên quan nhưng hệ thống cơ sở dữ liệu và website của ACI vẫn

được duy trì truy cập miễn phí trong giai đoạn 2025–2029) [8], Korea Citation Index (KCI) của Hàn Quốc, SciELO Citation Index của khu vực Mỹ Latinh và Caribe, Chinese Science Citation Database (CSCD) của Trung Quốc; các cơ sở dữ liệu và nền tảng học thuật quốc tế như Dimensions, EBSCO, ProQuest, Google Scholar và các hệ thống chỉ mục có vai trò quan trọng đối với xuất bản truy cập mở như Directory of Open Access Journals (DOAJ)... Đối với lĩnh vực luật học, bên cạnh các hệ thống đa ngành nói trên, còn có các cơ sở dữ liệu chuyên ngành như HeinOnline và Index to Foreign Legal Periodicals (IFLP).

Việc tạp chí khoa học gia nhập vào một hệ thống trích dẫn có nhiều ý nghĩa. Đầu tiên, việc gia nhập một hệ thống trích dẫn là minh chứng cho chất lượng và uy tín của tạp chí bởi các hệ thống trích dẫn đều có những yêu cầu cụ thể. Không chỉ vậy, việc gia nhập một hệ thống trích dẫn còn tăng độ tiếp cận của các bài công bố, đưa kết quả nghiên cứu tới toàn cầu. Như vậy, các bài công bố trên tạp chí có thêm khả năng được trích dẫn, dẫn tới việc tăng giá trị mà tạp chí đóng góp tới cộng đồng học thuật. Ở Việt Nam, các tạp chí được chỉ mục vào các hệ thống trích dẫn quốc tế được Hội đồng Giáo sư nhà nước đánh giá ở mức điểm cao. Theo Danh mục tạp chí của Hội đồng giáo sư ngành Luật học năm 2025 kèm theo Quyết định số 26/QĐ-HĐGSNN ngày 11/7/2025 phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2025 [9], các tạp chí khoa học Việt Nam và quốc tế uy tín thuộc Science Citation Index, Science Citation Index Expanded, Social Sciences Citation Index, và Arts and Humanities Citation Index có thể được tính lên đến 3 điểm, gấp ba lần so với các tạp chí hàng đầu trong nước không thuộc các hệ thống trích dẫn này.

Việc nỗ lực gia nhập các hệ thống trích dẫn còn là động lực để các tạp chí khoa học phát triển, đặc biệt là về chuyển đổi số. Mặc dù, với sự phát triển của công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực xuất bản là một điều tất yếu nhưng nhiều tạp chí khoa học vẫn chưa bắt đầu quá trình này. Có nhiều lý do cho sự chậm trễ này: thiếu kiến thức

về công nghệ thông tin, thiếu kinh phí, thiếu nhân lực quản lý, sợ thay đổi... Trong bối cảnh đó, việc các hệ thống trích dẫn đưa ra yêu cầu về chuyển đổi số cho các tạp chí, ví dụ như phải dùng phần mềm quản lý xuất bản, là động lực lớn để các tạp chí cập nhật quy trình, ứng dụng công nghệ thông tin vào công việc. Hơn nữa, việc ứng dụng công nghệ thông tin còn có khả năng tạo điều kiện đảm bảo bảo mật quy trình phản biện tạp chí, đơn giản hoá quy trình gửi bài cho tác giả.

Cuối cùng, các hệ thống trích dẫn còn là lý do để các tạp chí khoa học nỗ lực cải thiện chất lượng các ấn phẩm mình xuất bản vì các hệ thống trích dẫn đều sàng lọc danh mục tạp chí theo từng năm. Ví dụ, đầu năm 2023, Clarivate thông báo đã có hơn 500 tạp chí được đánh dấu để xem xét, hơn 50 tạp chí trong số các tạp chí được đánh dấu không đáp ứng các tiêu chí chất lượng và sau đó đã bị loại khỏi danh mục Web of Science [10]. Scopus cũng có chương trình đánh giá lại nhằm đảm bảo việc các tạp chí giữ được chất lượng qua các năm [11], theo đó đã có số lượng đáng kể các tạp chí bị ngừng lập chỉ mục. Từ năm 2016 đã có khoảng 800 tạp chí bị ngừng lập chỉ mục trong hệ thống Scopus, trong đó có 501 tạp chí bị ngừng lập chỉ mục vì lý do quan ngại về xuất bản (Publication Concerns) [12].

3. Hệ thống trích dẫn Scopus và các yêu cầu của Scopus

Để xây dựng danh mục tạp chí Scopus, Elsevier đưa ra những tiêu chuẩn cụ thể để xem xét, đánh giá một cách tương đối toàn diện các tạp chí khoa học và việc xem xét, đánh giá này sẽ là cơ sở để đưa ra quyết định có đưa tạp chí khoa học đó vào danh mục tạp chí Scopus [13].

3.1. Các tiêu chí tối thiểu

Scopus đặt ra các tiêu chí tối thiểu cho các tạp chí như sau:

- Các bài viết công bố đều phải được phản biện và tạp chí phải đăng tải công khai quy trình phản biện.
- Tạp chí phải xuất bản thường xuyên và có mã ISSN đăng ký với ISSN International Centre.
- Tạp chí phải có lịch sử xuất bản để được

xem xét.

- Tạp chí phải có nội dung liên quan tới và có thể tiếp cận đối với độc giả quốc tế, nghĩa là phải có tiêu đề và tóm tắt bằng tiếng Anh.

- Tạp chí phải đăng tải công khai quy định về đạo đức xuất bản và vi phạm xuất bản.

Tiêu chí tối thiểu đầu tiên là các bài viết công bố đều phải được phản biện và tạp chí phải đăng tải công khai quy trình phản biện. Để được gia nhập Scopus, tạp chí phải có hệ thống phản biện chuyên môn, nghĩa là bài viết phải có ý kiến từ các chuyên gia không phải là nhân sự tạp chí.

Thứ hai, tạp chí phải xuất bản thường xuyên và có mã ISSN đã đăng ký với ISSN International Centre. Scopus khuyến nghị là khi đăng ký mã ISSN tạp chí nên ghi rõ các tên, từ viết tắt và bản dịch các tên của tạp chí để các hệ thống trích dẫn có thể tính toán chính xác số trích dẫn mà tạp chí nhận được.

Thứ ba, Tạp chí phải có lịch sử xuất bản để được xem xét. Scopus yêu cầu tạp chí có lịch sử xuất bản để có đủ dữ liệu thực tế đánh giá chất lượng, tính ổn định và tính nhất quán của hoạt động xuất bản. Qua lịch sử xuất bản, Scopus có thể kiểm chứng việc tạp chí có duy trì đúng kỳ hạn, quy trình phản biện, chuẩn mực đạo đức và chất lượng học thuật hay không.

Thứ tư, Tạp chí phải có nội dung liên quan tới và có thể tiếp cận đối với độc giả quốc tế, nghĩa là phải có tiêu đề và tóm tắt bằng tiếng Anh. Tiêu đề, tóm tắt và từ khoá là những thành phần dễ được các công cụ tìm kiếm hệ thống lại nên các phần này phải rõ ràng, dễ hiểu, có bản tiếng Anh, phù hợp với nội dung và chủ đề của tạp chí.

Cuối cùng, tạp chí thuộc Scopus buộc phải công bố quy định về đạo đức xuất bản và vi phạm xuất bản. Quy định này phải ghi rõ quyền và nghĩa vụ của biên tập viên, chuyên gia phản biện, tác giả, cũng như hậu quả trong trường hợp có vi phạm.

3.2. Các tiêu chí đánh giá

Tạp chí đạt được các tiêu chí tối thiểu sẽ được Scopus Content Selection & Advisory board (tạm dịch: Hội đồng Lựa chọn và Khuyến nghị về Nội dung Scopus) đánh giá dựa theo 5 mục.

Mục đầu tiên là chính sách của tạp chí. Trong mục này, tạp chí sẽ được đánh giá theo các tiêu chí tính phù hợp của chính sách biên tập, loại phản biện, độ đa dạng về địa lý của thành viên hội đồng biên tập và độ đa dạng về địa lý của tác giả.

Mục thứ hai là nội dung. Nội dung bài viết phải có đóng góp học thuật vào chuyên ngành, tóm tắt phải rõ ràng, các bài viết phải có chất lượng, phù hợp với mục tiêu và phạm vi của tạp chí và các bài đăng phải dễ đọc. Các tiêu chí nội dung rõ ràng, dễ đọc, đúng chính tả là dấu hiệu cho thấy chất lượng và uy tín của một tạp chí, hội đồng biên tập tạp chí và nhà xuất bản tạp chí.

Mục thứ ba là địa vị của tạp chí. Mục này bao gồm việc các bài viết của tạp chí được trích dẫn trong Scopus và địa vị của thành viên hội đồng biên tập. Việc một tạp chí ít được trích dẫn bởi các tạp chí đã gia nhập Scopus có thể là bình thường đối với những tạp chí mới, nhưng con số này nên tăng theo sự phát triển của tạp chí. Ngoài ra, thành viên hội đồng biên tập của tạp chí nên là chuyên gia ở chuyên ngành của tạp chí.

Mục thứ tư là tần suất xuất bản. Lịch xuất bản của tạp chí không được chậm trễ hay gián đoạn.

Mục thứ năm là việc tạp chí có thể được tiếp cận trực tuyến không. Mục này bao gồm liệu toàn văn bài viết có được đăng tải trực tuyến, liệu tạp chí có trang chủ của trang web bằng tiếng Anh và chất lượng của trang chủ trang web tạp chí. Mặc dù trang web bằng tiếng Anh không được liệt kê trong danh sách các tiêu chí tối thiểu nhưng nếu không đáp ứng điều kiện này thì tạp chí không được cân nhắc gia nhập Scopus. Scopus là một hệ thống trích dẫn quốc tế phục vụ các tạp chí mở đối với độc giả quốc tế, nên tạp chí phải đăng tải thông tin bằng tiếng Anh về hoạt động, hội đồng biên tập, chủ đề, hướng dẫn cho tác giả, đạo đức xuất bản, và thỏa thuận về bản quyền. Trang web phải không có thông tin dễ gây hiểu lầm với tác giả hoặc độc giả, bao gồm việc nhái lại trang web của tạp chí hay nhà xuất bản khác.

Ngoài các tiêu chí đã được nêu trên, bảng đánh giá trước khi đăng ký xét gia nhập của

Scopus còn đưa ra các khuyến nghị bổ sung. Đầu tiên, Scopus khuyến nghị các tạp chí có tên riêng không trùng với tên tạp chí khác đã gia nhập Scopus để đảm bảo không gây nhầm lẫn cho tác giả. Thứ hai, trích dẫn nên được dịch/chuyển chữ sang ký tự La-mã để độc giả quốc tế dễ tiếp cận hơn. Thứ ba, Scopus khuyến nghị các tạp chí nên sử dụng Digital Object Identifier (DOI, tạm dịch “mã định danh tài liệu số”) để các bài viết dễ được tìm hơn và kết nối chính xác hơn, bởi với DOI thì tạp chí có thể theo dõi việc bài viết được trích dẫn.

4. Kinh nghiệm xây dựng tạp chí theo tiêu chuẩn Scopus của Tạp chí Luật học

Tạp chí Luật học là cơ quan báo chí của Trường Đại học Luật Hà Nội có tôn chỉ, mục đích thông tin, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học pháp lý; công bố, giới thiệu các công trình nghiên cứu khoa học nhằm phục vụ công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học của cán bộ giảng dạy, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên; trao đổi học thuật về khoa học pháp lý; phổ biến phương pháp, kinh nghiệm nghiên cứu, giảng dạy, học tập của Trường, các cơ sở đào tạo luật khác ở trong nước và quốc tế.

Trong hơn 30 năm xây dựng và phát triển, Tạp chí Luật học luôn giữ vững vị trí là một trong những tạp chí có chất lượng và uy tín hàng đầu trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học pháp lý. Từ năm 2006 đến nay, Tạp chí Luật học luôn đứng trong Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm của Hội đồng Giáo sư nhà nước với mức điểm cao nhất đối với tạp chí khoa học trong nước (0 – 1 điểm). Tính từ số tạp chí đầu tiên ra mắt bạn đọc (số 1/1994) đến số 1/2026, Tạp chí Luật học đã xuất bản và phát hành phục vụ bạn đọc 308 số định kì, 44 số đặc san tiếng Việt; 04 số tiếng Anh với 3461 bài báo khoa học của hơn 1.000 tác giả trong và ngoài nước trong đó có nhiều tác giả từ Anh, Pháp, Đức, Thụy Điển, Hoa Kỳ, Australia, Nhật Bản, Trung Quốc, Lào [14] ... Tạp chí cũng quy tụ được nhiều chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước tham gia vào Hội đồng biên tập, tham gia phản biện và viết bài cho Tạp chí. Bên cạnh

phiên bản tiếng Việt, ngày 20/3/2023, Tạp chí Luật học đã được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép xuất bản phiên bản tiếng Anh định kỳ.

Nhằm hướng tới mục tiêu nâng cao hơn nữa vị thế và tầm ảnh hưởng của Tạp chí Luật học, góp phần khẳng định vị thế của Trường Đại học Luật Hà Nội trong hoạt động nghiên cứu khoa học pháp lý, Tạp chí Luật học đã nỗ lực cải tiến, nâng cao chất lượng, xây dựng Tạp chí theo các tiêu chuẩn quốc tế, mà trước mắt là hệ thống Scopus. Đây cũng là mục tiêu được xác định trong Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Hà Nội đến năm 2030 [15].

4.1. Xây dựng Hội đồng biên tập

Trong quá trình nâng cao chất lượng, theo định hướng tiêu chuẩn Scopus là chú trọng xây dựng Hội đồng biên tập có uy tín học thuật, đồng thời bảo đảm tính đa dạng về cơ quan và quốc gia, Tạp chí Luật học đã xây dựng Hội đồng biên tập gồm 33 thành viên; trong đó 17 thành viên có chức danh giáo sư, 10 thành viên có chức danh phó giáo sư và 6 thành viên có học vị tiến sĩ. Đáng chú ý, bên cạnh 12 thành viên là các nhà khoa học của Trường Đại học Luật Hà Nội, Tạp chí có 10 thành viên là các nhà khoa học bên ngoài Trường và 11 thành viên là các nhà khoa học của các trường đại học, viện nghiên cứu ở nhiều quốc gia như Liên bang Nga, Nhật Bản, CHLB Đức, Australia, Canada, Thụy Điển và Hoa Kỳ. Thực tiễn quá trình hội nhập quốc tế cho thấy, việc xây dựng Hội đồng biên tập không thể chỉ dựa trên học hàm, học vị của các thành viên mà còn cần quan tâm đến uy tín chuyên môn, sự đa dạng về cơ quan, lĩnh vực chuyên môn và mức độ tham gia của các nhà khoa học ngoài cơ quan chủ quản, đặc biệt là các nhà khoa học nước ngoài.

Bên cạnh đó, Hội đồng biên tập của Tạp chí Luật học không chỉ là một thiết chế tư vấn mà còn là lực lượng trực tiếp tham gia kiểm soát chất lượng trong khâu phản biện bài viết của Tạp chí. Việc huy động trực tiếp các thành viên Hội đồng biên tập vào hoạt động phản biện là cách thức hữu hiệu để bảo đảm yêu cầu chuyên môn và duy trì chuẩn chất lượng nhất quán của Tạp chí, tránh tình

trạng tham gia Hội đồng biên tập mang tính hình thức [16]. Bên cạnh vai trò phản biện, Hội đồng biên tập của Tạp chí Luật học cũng được phát huy ở nhiều vai trò khác như tham gia tư vấn định hướng phát triển, kết nối nguồn bài, thúc đẩy hợp tác học thuật và đóng góp vào quá trình quốc tế hoá. Theo Báo cáo công tác hàng năm của Tạp chí Luật học, trong tổng số bài đăng Tạp chí Luật học, có khoảng 15% bài viết có tác giả là thành viên Hội đồng biên tập. Con số này cho thấy khả năng đóng góp của Hội đồng biên tập còn lớn và là nguồn lực cần tiếp tục được khai thác, nhất là đối với các thành viên quốc tế.

4.2. Xây dựng đội ngũ cộng tác viên

Về đội ngũ cộng tác viên phản biện, kinh nghiệm của Tạp chí Luật học là chủ động mở rộng mạng lưới chuyên gia ngoài cơ quan chủ quản thay vì chỉ dựa vào nguồn lực nội bộ. Tạp chí đã mời các chuyên gia từ Trường Đại học Luật-Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Viện Khoa học Pháp lý-Bộ Tư pháp... và các cơ quan thực tiễn như Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ, các ủy ban của Quốc hội tham gia phản biện. Theo số liệu của Tạp chí, cộng tác viên phản biện ngoài Trường chiếm gần 60% đội ngũ phản biện. Đây là kinh nghiệm có ý nghĩa trong việc tăng tính độc lập, đa dạng chuyên môn và giảm tính khép kín của một tạp chí thuộc cơ sở đào tạo. Trên cơ sở mạng lưới hợp tác quốc tế của Trường Đại học Luật Hà Nội và việc phát hành phiên bản tiếng Anh, Tạp chí tiếp tục từng bước mở rộng mạng lưới phản biện quốc tế. Kinh nghiệm đặt ra là quốc tế hoá đội ngũ phản biện cần được thực hiện gắn với từng lĩnh vực chuyên môn, lựa chọn chuyên gia có năng lực phù hợp với bản thảo và xây dựng quan hệ hợp tác ổn định, thay vì chỉ mời phản biện quốc tế theo từng trường hợp đơn lẻ.

Về đội ngũ tác giả, Tạp chí Luật học có lợi thế từ mạng lưới cộng tác viên hình thành trong quá trình duy trì chất lượng chuyên môn và được giới học thuật pháp lý ghi nhận. Từ năm 2018, Tạp chí chủ động duy trì cơ cấu tác giả tương đối cân bằng giữa trong và ngoài Trường, đến nay, tỷ lệ tác

giả trong và ngoài Trường trong mỗi số xuất bản của Tạp chí luôn đảm bảo tỷ lệ khoảng 50-50. Việc chủ động kiểm soát cơ cấu tác giả theo từng số là một công cụ hữu ích để tăng tính đa dạng của nguồn bài và giảm sự phụ thuộc vào cơ quan chủ quản. Việc đa dạng hoá nguồn tác giả cần được thực hiện như một chiến lược thường xuyên, không chỉ dựa vào số lượng bài gửi tự nhiên. Bên cạnh việc duy trì tỷ lệ tác giả ngoài Trường, Tạp chí cũng chủ động xây dựng nguồn bài từ các hoạt động hợp tác và hội thảo quốc tế của Trường, trong đó hình thành cơ chế kết nối từ hội thảo đến công bố trên Tạp chí trên cơ sở bảo đảm đầy đủ yêu cầu về phản biện độc lập và chất lượng bài báo. Đây cũng là một hướng quan trọng để từng bước tăng tỷ lệ tác giả quốc tế và nâng cao mức độ quốc tế hoá của Tạp chí.

4.3. Xây dựng và thực hiện chính sách phản biện

Một trong những kinh nghiệm quan trọng của Tạp chí Luật học trong quá trình nâng cao chất lượng theo định hướng tiêu chuẩn Scopus là từng bước chuẩn hoá và nâng cao yêu cầu đối với quy trình phản biện. Từ năm 2011, Tạp chí đã thực hiện phản biện kín đối với các bài viết gửi đăng. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn và tham chiếu thông lệ của các tạp chí khoa học có uy tín, Tạp chí tiếp tục nâng cấp quy trình: từ tháng 8/2016, mỗi bài viết được tổ chức phản biện lần đầu bởi hai chuyên gia độc lập theo quy trình phản biện kín hai chiều. Việc thay đổi này thể hiện cách tiếp cận lấy chất lượng học thuật và tính độc lập của phản biện làm trọng tâm.

Quy trình này được duy trì nghiêm ngặt đến nay theo Quy định về phản biện và duyệt bài của Tạp chí. Sau bước sơ loại, bản thảo được gửi cho hai chuyên gia phản biện độc lập theo cơ chế kín hai chiều. Tạp chí sử dụng các mức kết luận phản biện tương đối rõ ràng: 1) có thể đăng không kèm theo điều kiện; 2) có thể đăng sau khi chỉnh sửa (không cần chuyển lại cho người phản biện); 3) cần chỉnh sửa và chuyển lại người phản biện; 4) không đăng. Cách phân loại này giúp Ban Biên tập có căn cứ thống nhất khi xử lý kết quả phản biện, đồng thời tạo cơ chế để những bài có tiềm năng được

tiếp tục hoàn thiện thay vì chỉ dựa vào quyết định chấp nhận hoặc từ chối. Tạp chí cũng xây dựng cơ chế xử lý trường hợp ý kiến phản biện không thống nhất. Nếu một trong hai phản biện không đồng ý cho đăng, Tạp chí có thể mời chuyên gia thứ ba để có thêm cơ sở đánh giá. Kinh nghiệm thực tiễn cho thấy việc thiết kế quy trình theo hướng này góp phần hạn chế sự phụ thuộc vào một ý kiến cá nhân, tăng tính khách quan của quyết định biên tập và tạo điều kiện để các bản thảo được đánh giá từ nhiều góc độ chuyên môn.

Từ thực tiễn triển khai, Tạp chí nhận thấy rằng việc chuyển từ một phản biện sang hai phản biện độc lập không chỉ nâng cao yêu cầu đối với bản thảo mà còn tạo ra một lớp kiểm soát chất lượng quan trọng trước khi bài viết được đưa vào khâu biên tập và xuất bản. Một kết quả đáng chú ý từ thực tiễn của Tạp chí là khi chuyển sang cơ chế hai phản biện, tỷ lệ bài được chấp nhận đăng ngay giảm rõ rệt, trong khi tỷ lệ bài phải chỉnh sửa hoặc không được chấp nhận tăng lên. Khi áp dụng một phản biện, tỷ lệ bài đáp ứng điều kiện đăng ngay là 12,2% và tỷ lệ không đủ điều kiện đăng là 22,1%; với hai phản biện, tỷ lệ bài được đăng ngay chỉ còn khoảng 2–3%, trong khi số bài có một hoặc cả hai phản biện không đồng ý cho đăng khoảng 40%. Theo Tạp chí, đây không chỉ là biểu hiện của yêu cầu chất lượng cao hơn mà còn cho thấy phản biện đã trở thành một công cụ sàng lọc và nâng chất lượng bài viết thực chất.

Trong việc mời phản biện, Tạp chí Luật học thực hiện chính sách ít nhất một trong hai phản biện không cùng đơn vị, tổ chức với tác giả bài báo. Trong điều kiện phần lớn bài gửi đăng có tác giả thuộc Trường Đại học Luật Hà Nội, việc duy trì tỷ lệ phản biện bên ngoài đòi hỏi Tạp chí Luật học phải chủ động xây dựng và mở rộng mạng lưới chuyên gia. Cùng với đó, sau khi được cấp phép xuất bản phiên bản tiếng Anh, Tạp chí bắt đầu từng bước mời chuyên gia quốc tế tham gia phản biện và biên tập. Đây là bước đi nhằm mở rộng phạm vi đánh giá chuyên môn và tạo nền tảng cho quá trình quốc tế hoá hoạt động phản biện, biên tập.

Từ năm 2021, Tạp chí bổ sung một lớp kiểm

soát chất lượng trước phản biện thông qua kiểm tra trùng lặp. Tạp chí sử dụng phần mềm DoiIT và hiện nay là hệ thống kiemtrataillieu.vn. Theo quy định của Tạp chí Luật học, bản thảo có tỷ lệ trùng lặp trên 15% sẽ được phản hồi để tác giả chỉnh sửa trước khi tiếp tục các bước sơ duyệt và phản biện.

Từ quá trình xây dựng và vận hành chính sách phản biện, Tạp chí Luật học rút ra một số kinh nghiệm có ý nghĩa đối với quá trình nâng cao chất lượng theo định hướng Scopus. *Thứ nhất*, Tạp chí xác định việc chuẩn hoá chính sách phản biện là một điều kiện quan trọng để quy trình phản biện vận hành ổn định và có thể kiểm soát. Trong quá trình hoàn thiện, các yêu cầu về nội dung, hình thức, tính khách quan, minh bạch, liêm chính học thuật và các bước xử lý bản thảo được từng bước cụ thể hoá trong các văn bản của Tạp chí, gồm Yêu cầu đối với bài đăng Tạp chí Luật học, Phiếu phản biện, Quy định về Đạo đức nghiên cứu và xuất bản và Quy trình xuất bản. Bài học ở đây là các tiêu chuẩn không chỉ cần được đặt ra mà phải được chuyển hoá thành quy trình, biểu mẫu và trách nhiệm cụ thể của từng chủ thể trong tòa soạn. *Thứ hai*, một kinh nghiệm quan trọng là phải coi phản biện và biên tập là hai lớp kiểm soát chất lượng có liên hệ chặt chẽ nhưng không thay thế cho nhau. Thực tiễn của Tạp chí cho thấy người phản biện có xu hướng tập trung vào chất lượng chuyên môn, trong khi những vấn đề về cấu trúc, nguồn trích dẫn, diễn đạt và kỹ thuật trình bày có thể tiếp tục được phát hiện ở khâu biên tập. Vì vậy, Tạp chí từng bước tăng cường hướng dẫn và trao đổi với cộng tác viên phản biện về yêu cầu đánh giá, đồng thời duy trì khâu biên tập độc lập sau khi bài được chấp nhận. Kinh nghiệm này giúp hạn chế việc xem quyết định của phản biện là sự kết thúc của quá trình kiểm soát chất lượng. *Thứ ba*, Tạp chí chủ động mở rộng mạng lưới phản biện ngoài Trường để tăng tính độc lập và đa dạng chuyên môn. Việc phát triển mạng lưới này là kinh nghiệm quan trọng trong việc giảm tính khép kín của một tạp chí trường đại học và tạo điều kiện để mở rộng phạm vi chuyên môn của phản biện. Trên cơ sở phiên

bản tiếng Anh và các hoạt động hợp tác quốc tế, Tạp chí đang từng bước mở rộng sự tham gia của chuyên gia nước ngoài vào phản biện.

4.4. Tổ chức công tác biên tập

Song song với nâng cao chất lượng công tác phản biện, Tạp chí Luật học từng bước chuẩn hoá công tác biên tập theo hướng coi biên tập là một lớp kiểm soát chất lượng độc lập trước xuất bản. Những năm gần đây, công tác biên tập được cải tiến theo hướng tăng cường kiểm soát chất lượng học thuật, cấu trúc, ngôn ngữ, trích dẫn và kỹ thuật trình bày. Trong thực tế biên tập, Tạp chí kiểm soát có hệ thống cấu trúc bài viết; ngôn ngữ và phong cách diễn đạt; tính thống nhất của tiêu đề, mục, tiểu mục; tính logic của lập luận; độ chính xác của dẫn chứng, chú thích... Một nguyên tắc Tạp chí duy trì là không đồng nhất “được phản biện chấp nhận” với “đủ điều kiện xuất bản”. Bản thảo trải qua sơ loại trước phản biện và tiếp tục được biên tập sau khi phản biện chấp nhận. Nhiều bài viết phải trao đổi nhiều vòng giữa biên tập viên và tác giả để hoàn thiện cả nội dung và hình thức. Qua đó, biên tập trở thành bước kiểm soát chất lượng cuối cùng trước khi bài được trình Tổng biên tập quyết định đưa vào số xuất bản.

Tạp chí Luật học đặc biệt chú trọng kiểm soát nguồn tài liệu tham khảo: ưu tiên nguồn gốc, kiểm tra tính chính xác của trích dẫn và rà soát các đường dẫn được sử dụng trong bài để bảo đảm khả năng truy cập. Đặc biệt, trong bối cảnh trí tuệ nhân tạo (AI) được sử dụng phổ biến trong các nghiên cứu và nhiều trường hợp nguy hại tài liệu đã bị phát hiện, việc kiểm tra tính xác thực của các tài liệu tham khảo, trích dẫn trong bài càng trở nên quan trọng.

5. Một số gợi mở cho quá trình nâng cao chất lượng tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế

Qua quá trình nghiên cứu các tiêu chuẩn của Scopus và rà soát thực tiễn hoạt động của Tạp chí Luật học, có thể thấy rằng việc hướng tới Scopus không chỉ đặt ra yêu cầu đối với chất lượng của từng bài viết mà còn đòi hỏi Tạp chí phải từng bước hoàn thiện đồng bộ chính sách biên tập, quy trình phản biện, đội ngũ biên tập và phản biện, cơ

chế kiểm soát đạo đức xuất bản, phương thức xuất bản và khả năng tiếp cận của Tạp chí. Từ thực tiễn đó, Tạp chí Luật học rút ra một số bài học và xác định một số định hướng cần tiếp tục thực hiện trong thời gian tới.

5.1. Hoàn thiện chính sách phản biện, biên tập

Một trong những kinh nghiệm mà Tạp chí Luật học nhận thấy rõ qua quá trình hướng tới các tiêu chuẩn quốc tế là chất lượng của Tạp chí trước hết phải được bảo đảm từ quy trình xử lý bài viết. Một bài viết được đăng trên Tạp chí không chỉ cần có nội dung tốt mà còn phải được lựa chọn, phản biện và biên tập theo một quy trình thống nhất, chặt chẽ. Trong thời gian qua, Tạp chí Luật học đã từng bước hoàn thiện quy trình xử lý bài viết, từ khâu tiếp nhận, thẩm định ban đầu, lựa chọn phản biện, phản biện, yêu cầu tác giả chỉnh sửa đến biên tập và xuất bản. Tạp chí cũng thực hiện phản biện kín hai chiều và yêu cầu bài viết phải được ít nhất hai chuyên gia có chuyên môn phù hợp phản biện trước khi xem xét đăng. Đây là những kinh nghiệm quan trọng mà Tạp chí cần tiếp tục duy trì và hoàn thiện. Tuy nhiên, qua thực tiễn hoạt động, Tạp chí nhận thấy việc có quy trình là chưa đủ mà quan trọng hơn là quy trình đó phải được thực hiện thống nhất và được công khai ở mức cần thiết. Trong thời gian tới, Tạp chí sẽ tiếp tục rà soát, hoàn thiện quy trình xử lý bài viết theo hướng xác định rõ hơn trách nhiệm của từng khâu, thời gian xử lý dự kiến và yêu cầu đối với từng chủ thể tham gia vào quá trình phản biện, biên tập. Việc công khai trên website các thông tin về quy trình phản biện, thời gian xử lý bài, trách nhiệm của tác giả, phản biện viên và Tòa soạn cũng là vấn đề Tạp chí cần tiếp tục thực hiện. Đây không chỉ là yêu cầu của các hệ thống chỉ mục quốc tế mà còn là một trong những yếu tố góp phần tạo dựng niềm tin của tác giả và cộng tác viên đối với Tạp chí.

5.2. Kiểm soát chất lượng cả ở khâu phản biện và biên tập

Qua thực tiễn hoạt động, Tạp chí Luật học nhận thấy phản biện khoa học là khâu quan trọng nhưng chưa phải là khâu cuối cùng trong việc kiểm soát chất lượng bài viết. Một bài viết sau khi nhận

được ý kiến phản biện và được tác giả chỉnh sửa vẫn cần được biên tập kỹ lưỡng trước khi xuất bản. Thực tế cho thấy, nhiều vấn đề của bài viết chỉ có thể được phát hiện ở khâu biên tập, chẳng hạn như lập luận chưa thực sự chặt chẽ, khái niệm sử dụng chưa thống nhất, nguồn tài liệu tham khảo chưa đầy đủ, trích dẫn chưa chính xác hoặc nội dung giữa phần tóm tắt, từ khoá và nội dung chính của bài chưa thống nhất. Vì vậy, trong quá trình nâng cao chất lượng, Tạp chí Luật học xác định cần tăng cường vai trò của biên tập viên trong việc kiểm soát chất lượng học thuật của bài viết, đồng thời phân định rõ hơn giữa công việc phản biện và công việc biên tập. Phản biện giúp Tạp chí đánh giá giá trị khoa học của bài viết; biên tập giúp bảo đảm bài viết sau khi được chấp nhận đáp ứng các yêu cầu về nội dung, hình thức và tính thống nhất trước khi công bố. Trong thời gian tới, Tạp chí cũng cần tiếp tục chuẩn hoá yêu cầu đối với cấu trúc bài viết, tóm tắt, từ khoá, tài liệu tham khảo và cách thức trích dẫn bảo đảm yêu cầu của các hệ thống trích dẫn quốc tế.

5.3. Mở rộng đội ngũ tác giả và phản biện ngoài đơn vị

Từ thực tiễn xây dựng Hội đồng biên tập, đội ngũ phản biện và cộng tác viên viết bài, Tạp chí Luật học nhận thấy tính đa dạng về tác giả và phản biện là một trong những vấn đề cần đặc biệt quan tâm khi hướng tới các hệ thống chỉ mục quốc tế. Trong những năm qua, Tạp chí đã chủ động mở rộng đội ngũ cộng tác viên ra ngoài Trường Đại học Luật Hà Nội. Như đã phân tích ở trên, gần 60% cộng tác viên phản biện của Tạp chí đến từ các cơ quan, tổ chức ngoài Trường. Đây là kết quả tích cực và là cơ sở để Tạp chí tiếp tục mở rộng mạng lưới phản biện trong thời gian tới. Tuy nhiên, sự tham gia của các nhà khoa học nước ngoài trong phản biện và viết bài cho Tạp chí vẫn còn hạn chế. Theo đó, Tạp chí xác định việc mở rộng mạng lưới phản biện quốc tế cần được thực hiện từng bước, trước hết thông qua mạng lưới hợp tác quốc tế của Trường Đại học Luật Hà Nội, các hội thảo khoa học quốc tế và quan hệ hợp tác giữa các nhà khoa học. Tạp chí hướng tới sự tham gia thực chất của các

nhà khoa học nước ngoài, trước hết ở hoạt động phản biện, viết bài và kết nối các nguồn bài có chất lượng.

Đối với đội ngũ tác giả, bên cạnh việc tiếp tục duy trì tỷ lệ hợp lý giữa tác giả trong và ngoài Trường, Tạp chí cần chủ động hơn trong việc thu hút bài viết của các nhà khoa học nước ngoài. Các hội thảo quốc tế do Trường Đại học Luật Hà Nội tổ chức là một nguồn bài tiềm năng nhưng cần có cơ chế phù hợp để kết nối kết quả của các hội thảo với hoạt động công bố của Tạp chí.

5.4. Chuẩn hoá và thực hiện nghiêm quy định về đạo đức xuất bản

Trong quá trình nâng cao chất lượng, Tạp chí Luật học nhận thấy đạo đức nghiên cứu và đạo đức xuất bản không nên chỉ được thể hiện thông qua một văn bản quy định riêng mà cần được thực hiện trong toàn bộ quá trình xuất bản. Tạp chí đã ban hành Quy định về Đạo đức nghiên cứu và xuất bản, trong đó quy định trách nhiệm của tác giả, phản biện và tòa soạn, cũng như các yêu cầu về tính trung thực, khách quan, bảo mật và liêm chính trong hoạt động xuất bản. Đây là cơ sở quan trọng để Tạp chí kiểm soát các vấn đề liên quan đến đạo đức xuất bản. Trong thời gian tới, Tạp chí cần tiếp tục hoàn thiện các quy định và quy trình xử lý đối với những trường hợp như đạo văn, công bố trùng lặp, xung đột lợi ích, thông tin hoặc dữ liệu không trung thực, sai sót trong quá trình công bố, khiếu nại của tác giả và việc cải chính hoặc rút bài.

Một vấn đề mới cũng cần được Tạp chí quan tâm là việc sử dụng trí tuệ nhân tạo trong nghiên cứu và viết bài. Sự phát triển nhanh chóng của các công cụ AI đặt ra yêu cầu phải xác định rõ trách nhiệm của tác giả đối với nội dung bài viết, cách thức sử dụng AI và việc công khai sử dụng AI trong những trường hợp cần thiết. Đây cũng là vấn đề mà các tạp chí khoa học quốc tế đang ngày càng quan tâm.

5.5. Nâng cao khả năng tiếp cận Tạp chí trên môi trường trực tuyến

Trong bối cảnh hoạt động công bố khoa học ngày càng chuyển mạnh sang môi trường số, website và khả năng tiếp cận trực tuyến của Tạp

chỉ ngày càng có ý nghĩa quan trọng. Đây cũng là một trong những nội dung được các hệ thống chỉ mục quốc tế quan tâm. Từ thực tiễn hoạt động, Tạp chí Luật học nhận thấy việc đưa bài viết lên website không chỉ nhằm tạo thêm một kênh cung cấp thông tin mà còn phải bảo đảm tác giả và người đọc có thể dễ dàng tìm kiếm các thông tin về Tạp chí, bài viết, tác giả, quy trình phản biện, hướng dẫn tác giả và chính sách đạo đức xuất bản. Từ đầu năm 2026, Tạp chí Luật học đã thực hiện chính sách truy cập mở (open access) đối với toàn bộ các bài đăng trên Tạp chí.

Việc triển khai DOI đối với các bài viết cũng là một nhiệm vụ Tạp chí cần tiếp tục thực hiện. DOI giúp tạo định danh ổn định cho từng bài viết, thuận lợi cho việc liên kết, tra cứu và theo dõi trích dẫn. Tuy nhiên, Tạp chí xác định DOI không phải là mục tiêu tự thân mà cần được triển khai đồng thời với việc chuẩn hoá thông tin của bài viết (metadata), bảo đảm thông tin về tên bài, tác giả, cơ quan công tác, tóm tắt, từ khoá, tài liệu tham khảo... được thống nhất và chính xác trên các nền tảng.

6. Kết luận

Có thể thấy rằng, việc hướng tới mục tiêu gia nhập hệ thống trích dẫn Scopus đặt ra cho Tạp chí Luật học yêu cầu hoàn thiện ở nhiều khâu, từ chất lượng bài viết, phản biện, biên tập, đội ngũ cộng tác viên đến đạo đức xuất bản, xuất bản trực tuyến, quốc tế hoá và khả năng được trích dẫn... Tuy nhiên, Tạp chí cho rằng Scopus không nên được xem đơn thuần là một mục tiêu về chỉ mục. Quá trình chuẩn bị cho Scopus cũng chính là quá trình Tạp chí tự nâng cao chất lượng hoạt động của mình, khắc phục những điểm còn hạn chế và từng bước tiệm cận với cách thức tổ chức và vận hành của các tạp chí khoa học có uy tín trên thế giới.

Tuyên bố về việc sử dụng AI tạo sinh

Trong quá trình chuẩn bị bản thảo, các tác giả đã sử dụng Chat GPT để cải thiện khả năng diễn đạt ngôn ngữ của bản thảo. Sau khi sử dụng công cụ, các tác giả đã kiểm tra, chỉnh sửa và xác minh nội dung, đồng thời chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bản thảo cuối cùng.

Tài liệu tham khảo

- [1] M. Weinstock. (1971). Citation Indexes. *Essays of an Information Scientist*, tập 1, tr. 188.
- [2] M. Weinstock (1971). Citation Indexes. *Essays of an Information Scientist*, tập 1, tr. 193.
- [3] E. Garfield. (1979). A Historical View of Citation Indexing. Citation Indexing Its Theory and Application in Science. *Technology and Humanities*, John Wiley & Sons, Inc., tr. 6–18.
- [4] Clarivate, Web of Science. <https://clarivate.com/academia-government/scientific-and-academic-research/research-discovery-and-referencing/web-of-science/>. (truy cập ngày 02/08/2026).
- [5] RELX. <https://www.relx.com/>, (truy cập ngày 02/8/2026).
- [6] Elsevier. <https://www.elsevier.com/solutions/scopus>. (truy cập ngày 02/08/2026).
- [7] Elsevier, Scopus. <https://researcheracademy.elsevier.com/system/files/workshop/2026-05/How%20to%20the%20find%20the%20right%20journal%20May%202026.pdf>. (truy cập ngày 02/08/2026).
- [8] Asean Citation Index. (2024). <https://asean-cites.org/view?slug=R5urOjVLYW>. (truy cập ngày 02/08/2026)
- [9] Hội đồng Giáo sư Nhà nước. (2025). Quyết định số 26/QĐ-HĐGSNN ngày 11/7/2025 phê duyệt Danh mục tạp chí khoa học được tính điểm năm 2025.
- [10] Clarivate. Supporting integrity of the scholarly record: Our commitment to curation and selectivity in the Web of Science. <https://clarivate.com/academia-government/blog/supporting-integrity-of-the-scholarly-record-our-commitment-to-curation-and-selectivity-in-the-web-of-science>. (truy cập ngày 02/08/2026).
- [11] Elsevier. Content policy and selection. <https://www.elsevier.com/products/scopus/content/content-policy-and-selection>. (truy cập

- 02/08/2026).
- [12] Claudia Civinini. Catch me if you can: A new breed of predators. <https://magazine.qs.com/qs-insights-magazine-5/the-latest>. (truy cập 02/08/2026).
- [13] Elsevier. Scopus content policy and selection, <https://www.elsevier.com/products/scopus/content/content-policy-and-selection>. (truy cập ngày 20/08/2026).
- [14] Tạp chí Luật học Trường Đại học Luật Hà Nội. Giới thiệu Tạp chí Luật học, <https://tapchi.hlu.edu.vn/SubNews/Details/19491>. (truy cập 02/08/2026).
- [15] Hội đồng trường Trường Đại học Luật Hà Nội. (2020). Nghị quyết số 3778/NQ-HĐTĐHLLHN ngày 23/10/2020 ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Hà Nội đến năm 2030.
- [16] V.C. Giao. (2024). Tiêu chí đánh giá tạp chí khoa học ở Việt Nam và việc áp dụng trong đánh giá, xếp loại các tạp chí của Hội đồng Giáo sư ngành Luật học. Kỷ yếu Hội thảo Khoa học Quốc gia Đổi mới, nâng cao chất lượng các tạp chí luật học. Trường Đại học Luật, Đại học Huế và Trường Đại học Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội đồng tổ chức, tr. 20.